

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH
Học kỳ: II - Năm học: 2025 - 2026

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Lớp CCQ2512C

Số tín chỉ: 05

CBGD: Nguyễn Thanh Hà

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	BP.1	BP.2	BP.3	BP.4	BP.5	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2125120128	Nguyễn Mậu	Anh	28/11/2007	CCQ2512C	7.6	8.0	9.0	9.0	10.0	8.9	
2	2125120114	Lê Thị Ngọc	Bích	23/01/2007	CCQ2512C	8.4	7.8	7.0	9.7	9.0	8.7	
3	2125120134	Lê Nguyễn Thanh	Bình	13/04/2006	CCQ2512C	6.0	8.0	7.0	8.0	6.0	7.0	
4	2125120108	Nguyễn Thị Mai	Cầm	12/04/2007	CCQ2512C	6.0	7.0	7.0	8.7	9.0	7.9	
5	2125120292	Nguyễn Khắc	Đại	17/12/2006	CCQ2512C	8.0	8.0	8.0	5.7	7.0	7.1	
6	2125120138	Nguyễn Anh	Đạt	11/10/2007	CCQ2512C	8.4	7.0	8.0	6.0	9.0	7.6	
7	2125120086	Nguyễn Hoàng Thiên	Di	05/04/2006	CCQ2512C	8.0	7.6	8.0	7.7	9.0	8.1	
8	2125120168	Nguyễn	Du	22/07/2007	CCQ2512C	4.8	6.8	7.0	6.0	9.0	6.9	
9	2125120081	Nguyễn Thị Thùy	Dung	05/04/2007	CCQ2512C	7.2	7.0	7.5	9.0	9.0	8.2	
10	2125120129	Nguyễn Tấn	Dũng	18/08/2007	CCQ2512C	8.2	8.6	8.0	6.7	9.0	8.0	
11	2125120120	Nông Nguyễn	Dũng	07/10/2007	CCQ2512C	7.2	7.0	8.0	9.3	9.0	8.4	
12	2125120094	Trần Vũ	Duy	26/04/2007	CCQ2512C	7.2	7.2	8.0	9.3	9.0	8.4	
13	2125120308	Võ Hoàng Vũ	Duy	13/10/2007	CCQ2512C	7.0	6.8	8.0	7.0	9.0	7.7	
14	2125120309	Bùi Lê Ngọc	Duyên	10/02/2007	CCQ2512C	7.6	7.4	7.0	6.0	9.0	7.4	
15	2125120089	Phạm Thanh	Giang	25/11/2006	CCQ2512C	2.0	6.4	7.0	6.0	9.0	6.5	
16	2125120076	Nguyễn Như Ngọc	Hà	08/11/2007	CCQ2512C	7.2	6.6	7.0	6.0	9.0	7.3	
17	2125120098	Nguyễn Huỳnh Nguyên	Hạ	24/09/2003	CCQ2512C	7.2	7.6	7.5	6.0	9.0	7.5	
18	2125120324	Du Nguyễn Ngọc	Hân	06/04/2007	CCQ2512C	7.2	6.8	8.0	9.0	10.0	8.6	
19	2125120100	Nguyễn Thị Bích	Hân	06/06/2007	CCQ2512C	7.2	7.8	7.5	6.0	9.0	7.5	
20	2125120124	Đặng Thế	Hiền	15/10/2007	CCQ2512C	6.0	7.0	7.0	8.7	9.0	7.9	
21	2125120127	Nguyễn Văn	Hiếu	30/06/2007	CCQ2512C	6.8	6.8	7.0	5.7	9.0	7.1	
22	2125120328	Hồ Xuân	Hoa	23/07/2007	CCQ2512C	8.0	8.0	7.5	9.3	9.0	8.6	
23	2125120142	Nguyễn Đức	Hoàng	27/08/2001	CCQ2512C	4.4	6.4	7.0	6.0	9.0	6.8	
24	2125120099	Nguyễn Ngọc	Hội	16/01/2007	CCQ2512C	7.2	7.4	7.0	6.0	9.0	7.4	
25	2125120294	Lê Văn	Hướng	17/12/2007	CCQ2512C	8.4	8.2	8.0	8.7	9.0	8.6	

26	2125120092	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	30/09/2007	CCQ2512C	7.6	7.8	8.0	5.7	9.0	7.5	
27	2125120078	Võ Thị Thu	Huyền	23/03/2007	CCQ2512C	8.4	7.8	7.0	7.0	9.0	7.9	
28	2125120115	Trần Uyên Như	Huỳnh	25/12/2007	CCQ2512C	8.4	8.0	9.0	7.7	9.0	8.4	
29	2125120310	Nguyễn Chi	Khang	14/05/2007	CCQ2512C	6.8	7.2	8.0	9.3	9.0	8.4	
30	2125120131	Nguyễn Quỳnh Kim	Khánh	19/07/2004	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
31	2125120139	Trần Gia	Khánh	22/05/2007	CCQ2512C	4.8	7.0	8.0	8.3	9.0	7.8	
32	2125120327	Huỳnh Thị Trúc	Linh	08/01/2003	CCQ2512C	8.0	7.8	7.5	8.7	9.0	8.4	
33	2125120135	Lê Thị	Linh	26/07/2007	CCQ2512C	8.0	8.0	8.0	9.0	10.0	8.9	
34	2125120126	Nguyễn Trúc	Linh	28/03/2000	CCQ2512C	7.2	7.8	7.5	7.0	9.0	7.8	
35	2125120322	Nguyễn Tài	Lộc	02/04/2006	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
36	2125120318	Nguyễn Văn	Long	26/03/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
37	2125120130	Lê Huỳnh Trúc	Ly	28/08/2007	CCQ2512C	6.8	7.4	7.5	6.3	9.0	7.5	
38	2125120300	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	12/04/2006	CCQ2512C	5.0	6.7	7.0	6.0	9.0	7.0	
39	2125120073	Bùi Duy	Mạnh	08/01/2006	CCQ2512C	7.0	6.8	7.0	8.0	9.0	7.8	
40	2125120299	Nguyễn Dương Diễm	My	26/12/2007	CCQ2512C	6.0	7.2	7.0	8.0	9.0	7.7	
41	2125120301	Huỳnh Ngọc	Nam	09/08/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
42	2125120304	Hoàng Văn Đại	Nghĩa	20/11/2007	CCQ2512C	6.0	6.6	7.0	9.3	9.0	8.0	
43	2125120181	Phùng Thị Ánh	Ngọc	08/12/2007	CCQ2512C	6.8	7.0	7.5	5.0	9.0	7.0	
44	2125120117	Trần Nguyễn Lê	Ngọc	25/11/2007	CCQ2512C	6.8	7.0	7.5	6.0	9.0	7.3	
45	2125120044	Trần Thị Đỗ	Nguyên	07/01/2006	CCQ2512C	7.6	7.4	7.5	9.0	9.0	8.4	
46	2125120321	Phạm Yên	Nhi	30/05/2007	CCQ2512C	8.0	7.6	7.5	9.3	9.0	8.5	
47	2125120122	Tạ Ngọc Thảo	Nhi	22/10/2004	CCQ2512C	8.0	8.2	8.0	6.3	9.0	7.8	
48	2125120326	Quảng Nữ Kiều	Như	09/08/2006	CCQ2512C	7.2	8.4	7.0	6.0	9.0	7.5	
49	2125120079	Võ Thị Thanh	Như	31/10/2007	CCQ2512C	8.0	8.0	7.5	7.7	9.0	8.1	
50	2125120083	Phạm Hữu	Phát	31/08/2007	CCQ2512C	8.0	8.6	7.0	8.3	9.0	8.3	
51	2125120298	Nguyễn Bá Lê	Phương	16/05/2007	CCQ2512C	7.6	7.8	7.0	8.7	9.0	8.3	
52	2125120303	Phạm Huyền Tuyết	Phương	14/10/2007	CCQ2512C	7.6	7.4	7.0	6.0	9.0	7.4	
53	2125120101	Hồ Tấn	Quốc	06/03/2007	CCQ2512C	7.0	8.0	7.5	8.0	10.0	8.4	
54	2125120104	Hoàng Mạnh	Quỳnh	10/10/2007	CCQ2512C	7.0	7.0	7.0	9.0	9.0	8.1	
55	2125120106	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	30/07/2006	CCQ2512C	6.4	7.2	7.5	7.7	9.0	7.8	
56	2125120161	Nguyễn Hữu Ngọc	Son	19/04/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
57	2125120290	Nguyễn Thị Minh	Tài	10/09/2004	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
58	2125120082	Lê Thị Khánh	Tâm	30/07/2007	CCQ2512C	6.8	7.2	7.5	6.0	9.0	7.4	
59	2125120331	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	26/04/2007	CCQ2512C	5.2	6.8	7.0	8.3	9.0	7.7	
60	2125120305	Đào Thị Phương	Thảo	07/10/2007	CCQ2512C	6.6	6.8	7.0	9.3	9.0	8.1	
61	2125120291	Lê Thị Phương	Thảo	08/03/2007	CCQ2512C	6.0	7.2	8.0	9.0	10.0	8.5	
62	2125120132	Đoàn Hưng	Thịnh	27/05/2007	CCQ2512C	6.8	6.8	8.0	8.7	6.0	7.3	
63	2125120137	Nguyễn Cường	Thịnh	23/04/2007	CCQ2512C	8.4	8.2	8.0	5.0	9.0	7.5	

64	2125120107	Đỗ Lê Anh	Thư	21/11/2007	CCQ2512C	8.6	8.8	8.0	9.0	10.0	9.1	
65	2125120085	Nguyễn Thị Minh	Thư	17/02/2007	CCQ2512C	7.6	8.0	7.5	7.7	9.0	8.1	
66	2125120090	Lê Thị Thu	Thủy	16/11/2007	CCQ2512C	7.6	7.6	7.5	6.0	9.0	7.5	
67	2125120103	Trần Thị Thanh	Thúy	06/05/2007	CCQ2512C	7.0	7.2	7.5	8.7	9.0	8.2	
68	2125120074	Lương Thị Phương	Tiên	15/09/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
69	2125120306	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	16/08/2007	CCQ2512C	4.4	6.4	7.0	7.0	9.0	7.1	
70	2125120136	Văn Thị Bảo	Trâm	02/09/2007	CCQ2512C	8.0	6.8	7.0	10.0	9.0	8.5	
71	2125120077	Huỳnh Thị	Trang	22/02/2007	CCQ2512C	7.6	7.2	7.0	8.7	9.0	8.2	
72	2125120319	Huỳnh Thị Mỹ	Trang	01/01/2007	CCQ2512C	3.2	6.4	7.0	8.0	9.0	7.2	
73	2125120118	Phạm Mai	Trang	01/08/2006	CCQ2512C	6.8	7.0	7.5	9.0	9.0	8.2	
74	2125120111	Nguyễn Huỳnh Kim	Trúc	10/12/2007	CCQ2512C	7.6	7.8	7.5	6.0	9.0	7.6	
75	2125120314	Phan Thị Nhã	Trúc	01/01/2007	CCQ2512C	5.2	6.8	7.0	9.7	9.0	8.1	
76	2125120087	Nguyễn Minh	Trung	24/07/2007	CCQ2512C	6.0	6.6	7.0	6.0	9.0	7.1	
77	2125120088	La Văn	Tú	22/01/2007	CCQ2512C	7.2	7.6	8.0	7.7	8.0	7.7	
78	2125120133	Cao Thị Hồng	Tươi	01/07/2007	CCQ2512C	8.0	7.8	8.0	9.0	10.0	8.8	
79	2125120093	Đặng Minh	Vũ	22/11/2007	CCQ2512C	8.0	7.2	7.0	7.0	6.0	6.9	
80	2125120109	Nguyễn Kim	Vui	15/11/2007	CCQ2512C	8.0	8.6	7.0	6.0	9.0	7.7	
81	2125120141	Nguyễn Khánh	Vy	22/11/2007	CCQ2512C	6.8	7.6	7.0	7.7	9.0	7.8	
82	2125120113	Trần Hà	Vy	15/07/2007	CCQ2512C	8.0	8.4	8.0	7.0	9.0	8.1	
83	2125120116	Vũ Thị Tường	Vy	05/05/2007	CCQ2512C	8.0	8.6	7.5	8.0	9.0	8.3	
84	2125120105	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	09/04/2007	CCQ2512C	8.0	8.2	7.0	9.0	9.0	8.5	
85	2125120123	Trần Nguyễn Thiên Ngọc Diệu	Ý	07/10/2007	CCQ2512C	7.0	7.8	7.0	9.7	9.0	8.5	
86	2125120080	Hồ Thị Ngọc	Yến	23/05/2007	CCQ2512C	7.8	8.8	8.0	9.0	10.0	8.9	
87	2125120075	Mông Thị Hải	Yến	30/10/2007	CCQ2512C	7.6	8.2	8.0	9.0	9.0	8.5	
88	2125120125	Nguyễn Xuân Bảo	Yến	10/12/2007	CCQ2512C	8.0	8.4	7.0	9.7	9.0	8.7	

Tp. HCM, ngày 15 tháng 3 năm 2026
Giảng viên



Nguyễn Thanh Hà

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN

Học kỳ: II - Năm học: 2025 - 2026

Môn học/Nhóm: GDQP – AN, Lớp CCQ2512C
CBGD: Nguyễn Thanh Hà

Số tín chỉ: 05

STT	Mã HS, SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/Học phần
1	2125120128	Nguyễn Mậu	Anh	28/11/2007	CCQ2512C	8.9	5.8	7.1
2	2125120114	Lê Thị Ngọc	Bích	23/01/2007	CCQ2512C	8.7	4.8	6.3
3	2125120134	Lê Nguyễn Thanh	Bình	13/04/2006	CCQ2512C	7.0	5.6	6.2
4	2125120108	Nguyễn Thị Mai	Cầm	12/04/2007	CCQ2512C	7.9	6.4	7.0
5	2125120292	Nguyễn Khắc	Đại	17/12/2006	CCQ2512C	7.1	5.0	5.8
6	2125120138	Nguyễn Anh	Đạt	11/10/2007	CCQ2512C	7.6	4.8	5.9
7	2125120086	Nguyễn Hoàng Thiên	Di	05/04/2006	CCQ2512C	8.1	8.4	8.3
8	2125120168	Nguyễn	Du	22/07/2007	CCQ2512C	6.9	4.6	5.5
9	2125120081	Nguyễn Thị Thùy	Dung	05/04/2007	CCQ2512C	8.2	7.8	8.0
10	2125120129	Nguyễn Tấn	Dũng	18/08/2007	CCQ2512C	8.0	4.6	6.0
11	2125120120	Nông Nguyễn	Dũng	07/10/2007	CCQ2512C	8.4	6.2	7.1
12	2125120094	Trần Vũ	Duy	26/04/2007	CCQ2512C	8.4	6.2	7.1
13	2125120308	Võ Hoàng Vũ	Duy	13/10/2007	CCQ2512C	7.7	4.6	5.8
14	2125120309	Bùi Lê Ngọc	Duyên	10/02/2007	CCQ2512C	7.4	6.2	6.7
15	2125120089	Phạm Thanh	Giang	25/11/2006	CCQ2512C	6.5	8.0	7.4
16	2125120076	Nguyễn Như Ngọc	Hà	08/11/2007	CCQ2512C	7.3	6.2	6.6
17	2125120098	Nguyễn Huỳnh Nguyên	Hạ	24/09/2003	CCQ2512C	7.5	6.4	6.8
18	2125120324	Du Nguyễn Ngọc	Hân	06/04/2007	CCQ2512C	8.6	7.2	7.7
19	2125120100	Nguyễn Thị Bích	Hân	06/06/2007	CCQ2512C	7.5	6.2	6.7

20	2125120124	Đặng Thế	Hiền	15/10/2007	CCQ2512C	7.9	8.0	8.0
21	2125120127	Nguyễn Văn	Hiếu	30/06/2007	CCQ2512C	7.1	4.6	5.6
22	2125120328	Hồ Xuân	Hoa	23/07/2007	CCQ2512C	8.6	5.8	6.9
23	2125120142	Nguyễn Đức	Hoàng	27/08/2001	CCQ2512C	6.8	6.2	6.5
24	2125120099	Nguyễn Ngọc	Hội	16/01/2007	CCQ2512C	7.4	7.8	7.6
25	2125120294	Lê Văn	Hướng	17/12/2007	CCQ2512C	8.6	6.2	7.1
26	2125120092	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	30/09/2007	CCQ2512C	7.5	8.4	8.1
27	2125120078	Võ Thị Thu	Huyền	23/03/2007	CCQ2512C	7.9	6.4	7.0
28	2125120115	Trần Uyển Như	Huỳnh	25/12/2007	CCQ2512C	8.4	6.8	7.4
29	2125120310	Nguyễn Chi	Khang	14/05/2007	CCQ2512C	8.4	5.6	6.7
30	2125120131	Nguyễn Quỳnh Kim	Khánh	19/07/2004	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
31	2125120139	Trần Gia	Khánh	22/05/2007	CCQ2512C	7.8	4.8	6.0
32	2125120327	Huỳnh Thị Trúc	Linh	08/01/2003	CCQ2512C	8.4	6.0	7.0
33	2125120135	Lê Thị	Linh	26/07/2007	CCQ2512C	8.9	7.0	7.7
34	2125120126	Nguyễn Trúc	Linh	28/03/2000	CCQ2512C	7.8	6.6	7.1
35	2125120322	Nguyễn Tài	Lộc	02/04/2006	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
36	2125120318	Nguyễn Văn	Long	26/03/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
37	2125120130	Lê Huỳnh Trúc	Ly	28/08/2007	CCQ2512C	7.5	7.4	7.4
38	2125120300	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	12/04/2006	CCQ2512C	7.0	6.0	6.4
39	2125120073	Bùi Duy	Mạnh	08/01/2006	CCQ2512C	7.8	4.8	6.0
40	2125120299	Nguyễn Dương Diễm	My	26/12/2007	CCQ2512C	7.7	6.4	6.9
41	2125120301	Huỳnh Ngọc	Nam	09/08/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
42	2125120304	Hoàng Văn Đại	Nghĩa	20/11/2007	CCQ2512C	8.0	4.6	6.0
43	2125120181	Phùng Thị Ánh	Ngọc	08/12/2007	CCQ2512C	7.0	5.2	5.9
44	2125120117	Trần Nguyễn Lê	Ngọc	25/11/2007	CCQ2512C	7.3	5.2	6.1
45	2125120044	Trần Thị Đỗ	Nguyên	07/01/2006	CCQ2512C	8.4	5.8	6.8
46	2125120321	Phạm Yến	Nhi	30/05/2007	CCQ2512C	8.5	7.6	8.0
47	2125120122	Tạ Ngọc Thảo	Nhi	22/10/2004	CCQ2512C	7.8	7.2	7.5
48	2125120326	Quảng Nữ Kiều	Như	09/08/2006	CCQ2512C	7.5	8.0	7.8
49	2125120079	Võ Thị Thanh	Như	31/10/2007	CCQ2512C	8.1	6.6	7.2
50	2125120083	Phạm Hữu	Phát	31/08/2007	CCQ2512C	8.3	6.0	6.9
51	2125120298	Nguyễn Bá Lê	Phương	16/05/2007	CCQ2512C	8.3	7.8	8.0
52	2125120303	Phạm Huyền Tuyết	Phương	14/10/2007	CCQ2512C	7.4	8.0	7.8
53	2125120101	Hồ Tấn	Quốc	06/03/2007	CCQ2512C	8.4	5.8	6.8
54	2125120104	Hoàng Mạnh	Quỳnh	10/10/2007	CCQ2512C	8.1	4.4	5.9
55	2125120106	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	30/07/2006	CCQ2512C	7.8	5.8	6.6
56	2125120161	Nguyễn Hữu Ngọc	Son	19/04/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
57	2125120290	Nguyễn Thị Minh	Tài	10/09/2004	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0

58	2125120082	Lê Thị Khánh	Tâm	30/07/2007	CCQ2512C	7.4	5.2	6.1
59	2125120331	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	26/04/2007	CCQ2512C	7.7	6.4	6.9
60	2125120305	Đào Thị Phương	Thảo	07/10/2007	CCQ2512C	8.1	8.4	8.3
61	2125120291	Lê Thị Phương	Thảo	08/03/2007	CCQ2512C	8.5	6.4	7.2
62	2125120132	Đoàn Hưng	Thịnh	27/05/2007	CCQ2512C	7.3	4.6	5.7
63	2125120137	Nguyễn Cường	Thịnh	23/04/2007	CCQ2512C	7.5	5.2	6.1
64	2125120107	Đỗ Lê Anh	Thư	21/11/2007	CCQ2512C	9.1	8.4	8.7
65	2125120085	Nguyễn Thị Minh	Thư	17/02/2007	CCQ2512C	8.1	7.8	7.9
66	2125120090	Lê Thị Thu	Thủy	16/11/2007	CCQ2512C	7.5	6.6	7.0
67	2125120103	Trần Thị Thanh	Thúy	06/05/2007	CCQ2512C	8.2	6.8	7.3
68	2125120074	Lương Thị Phương	Tiên	15/09/2007	CCQ2512C	0.0	0.0	0.0
69	2125120306	Nguyễn Ngọc Thủy	Tiên	16/08/2007	CCQ2512C	7.1	5.6	6.2
70	2125120136	Văn Thị Bảo	Trâm	02/09/2007	CCQ2512C	8.5	6.4	7.3
71	2125120077	Huỳnh Thị	Trang	22/02/2007	CCQ2512C	8.2	8.6	8.4
72	2125120319	Huỳnh Thị Mỹ	Trang	01/01/2007	CCQ2512C	7.2	5.4	6.1
73	2125120118	Phạm Mai	Trang	01/08/2006	CCQ2512C	8.2	8.2	8.2
74	2125120111	Nguyễn Huỳnh Kim	Trúc	10/12/2007	CCQ2512C	7.6	5.2	6.1
75	2125120314	Phan Thị Nhã	Trúc	01/01/2007	CCQ2512C	8.1	6.2	6.9
76	2125120087	Nguyễn Minh	Trung	24/07/2007	CCQ2512C	7.1	5.2	6.0
77	2125120088	La Văn	Tú	22/01/2007	CCQ2512C	7.7	6.0	6.7
78	2125120133	Cao Thị Hồng	Tươi	01/07/2007	CCQ2512C	8.8	6.6	7.5
79	2125120093	Đặng Minh	Vũ	22/11/2007	CCQ2512C	6.9	4.8	5.6
80	2125120109	Nguyễn Kim	Vui	15/11/2007	CCQ2512C	7.7	5.8	6.5
81	2125120141	Nguyễn Khánh	Vy	22/11/2007	CCQ2512C	7.8	6.6	7.1
82	2125120113	Trần Hà	Vy	15/07/2007	CCQ2512C	8.1	7.4	7.7
83	2125120116	Vũ Thị Tường	Vy	05/05/2007	CCQ2512C	8.3	8.0	8.1
84	2125120105	Nguyễn Huỳnh Như	Ý	09/04/2007	CCQ2512C	8.5	8.4	8.4
85	2125120123	Trần Nguyễn Thiên Ngọc Diệu	Ý	07/10/2007	CCQ2512C	8.5	7.0	7.6
86	2125120080	Hồ Thị Ngọc	Yến	23/05/2007	CCQ2512C	8.9	6.2	7.3
87	2125120075	Mông Thị Hải	Yến	30/10/2007	CCQ2512C	8.5	8.6	8.6
88	2125120125	Nguyễn Xuân Bảo	Yến	10/12/2007	CCQ2512C	8.7	6.4	7.3

Tp. HCM, ngày 15 tháng 3 năm 2026
Giảng viên

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'N' followed by a horizontal line and a diagonal stroke.

Nguyễn Thanh Hà